TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH LỤC** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2022/HS-ST
Ngày 29-4-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH LỤC, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Chu Minh Đức và bà Dương Thị Hiền.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Trịnh Thị Minh Nguyệt - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Tấn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2022 đối với:

Bị cáo: Phạm Xuân Đ, sinh năm 1990 tại xã L, huyện B, tỉnh Hải Dương; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn C, xã L, huyện B, tỉnh Hải Dương; chỗ ở: thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn H và bà Đỗ Thị Ng (đã chết); có vợ là Hoàng Thị Vân A và có 01 con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ từ ngày 30/12/2021, chuyển tạm giam từ ngày 08/01/2022 đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 30/12/2021, tại đoạn đường Quốc lộ 21B thuộc địa bàn thôn T, xã Đ, huyện B; Lực lượng Công an huyện Bình Lục phối hợp cùng Công an xã Đ tuần tra, phát hiện Phạm Xuân Đ đang đi bộ có biểu hiện liên quan đến tội phạm về ma túy nên đã yêu cầu kiểm tra. Phạm Xuân Đ đã tự giác giao nộp cho lực lượng Công an 01 khẩu trang màu trắng có hoa văn màu xanh, bên trong có 01 túi ni lông màu trắng, miệng túi hàn kín có viền đỏ, bên trong túi

ni lông chứa các hạt tinh thể màu trắng mà Đ đang cầm trong lòng bàn tay phải và Đ khai nhận đó là ma túy đá vừa mua được để sử dụng.

Thu giữ, tạm giữ gồm: 01 khẩu trang màu trắng có hoa văn màu xanh, bên trong có 01 túi ni lông màu trắng, miệng túi hàn kín có viền đỏ, bên trong túi ni lông chứa các hạt tinh thể màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT và 01 xe ôtô đầu kéo BKS 15C-106.05 kéo theo sơ-mi-rơ-moóc BKS 15R-137.76 chở 02 thùng container cùng chìa khóa xe và các giấy tờ liên quan đến phương tiện.

Quá trình điều tra Phạm Xuân Đ khai nhận: Phạm Xuân Đ là lái xe chở hàng cho Công ty TNHH Thương mại và Du lịch G, địa chỉ tại số 9/64 Đoạn X, phường V, quận Ng, thành phố Hải Phòng. Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 30/12/2021, Đ điều khiển xe ôtô BKS 15C-106.05 kéo theo sơ-mi-rơ-moóc BKS 15R-137.76 đi từ thị trấn K, huyện Th, tỉnh Hà Nam để đến thành phố Hải Phòng. Khi Đ điều khiển xe đi đến ngã tư đèn xanh, đèn đỏ Quốc lộ 21B thuộc địa bàn thôn T, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Nam thì Đ dừng xe lại để đi tìm mua ma túy đá sử dụng. Sau khi xuống xe, Đ gặp 01 người đàn ông đứng ở lề đường, có biểu hiện như người nghiện ma túy. Đ đi lại gần nói *"Anh có ma túy đá không để cho em 800.000 đồng"*, người đàn ông nói *"Có, đưa tiền đây"*, Đ lấy trong túi quần bên phải đang mặc ra số tiền 800.000 đồng gồm 03 tờ tiền có mệnh giá là 500.000 đồng, 200.000 đồng và 100.000 đồng đưa cho người đàn ông. Sau khi nhận tiền, người đàn ông nói *"Túi ma túy đá để ở gốc cây"*, Đ nhìn thấy chiếc khẩu trang ở gốc cây bên đường và cầm lên, biết trong khẩu trang có túi ma túy đá nên Đ cầm trong lòng bàn tay phải rồi đi bộ quay lại vị trí dừng xe thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục đã tiến hành khám xét khẩn cấp xe ôtô đầu kéo BKS 15C-106.05 kéo theo sơ-mi-rơ-moóc BKS 15R-137.76 chở 02 thùng container và chỗ ở của Phạm Xuân Đ tại thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Hải Dương. Quá trình khám xét không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tại Bản kết luận giám định số 127/GĐKTHS ngày 01/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: *"Mẫu các hạt tinh thể màu trắng trong 01 (một) túi ni lông màu trắng miệng túi hàn kín có viền đỏ, bên trong 01 (một) khẩu trang màu trắng có hoa văn màu xanh, trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu QT gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Methamphetamine. Khối lượng mẫu QT: 0,548 gam"*.

Cáo trạng số 29/CT-VKS-MT ngày 29/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam truy tố Phạm Xuân Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo

Phạm Xuân Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Xuân Đ từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy vật chứng hoàn trả sau giám định.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Xuân Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nói sau cùng bị cáo thấy hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định đó.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Xuân Đ đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 30/12/2021, tại đoạn đường Quốc lộ 21B thuộc địa bàn thôn T, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Nam; Phạm Xuân Đ có hành vi tàng trữ trái phép 0,548 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt giữ.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội. Bản thân bị cáo làm nghề lái xe nhưng bị cáo vẫn mua ma túy đá để sử dụng cho thấy sự nguy hiểm, mất an toàn và coi thường pháp luật của bị cáo.

Với hành vi trên, Phạm Xuân Đ đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy:

Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị Phạm Xuân Đ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; trước khi mở phiên tòa vợ bị cáo là chị Hoàng Thị Vân A có đơn trình bày hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, con bị cáo còn nhỏ, vợ bị cáo đang mang thai và sắp sinh con có xác nhận của chính quyền địa phương. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xem xét đánh giá khách quan, toàn diện vụ án cũng như các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo để quyết định mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

- Hình phạt bổ sung: Căn cứ biên bản xác minh tài sản thấy bị cáo không có tài sản riêng gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và phương tiện, tài liệu đã thu giữ, tạm giữ:

- Đối với 01 xe ôtô đầu kéo BKS 15C-106.05 kéo theo sơ-mi-rơ-moóc BKS 15R-137.76 chở 02 thùng container cùng chìa khóa xe và các giấy tờ liên quan đến phương tiện là tài sản hợp pháp của Công ty Công ty TNHH Thương mại và Du lịch G, địa chỉ tại số 9/64 Đoạn X, phường V, quận Ng, thành phố Hải Phòng, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục đã trả lại phương tiện, tài liệu cho chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ.

- Đối với số ma túy Methamphetamine hoàn trả sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về các vấn đề khác trong vụ án: Tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án không đủ căn cứ để xác định được nguồn gốc số Methamphetamine và đối tượng đã bán ma túy cho Phạm Xuân Đ để xem xét, xử lý.

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 135, Điều 136 Bộ luật

tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Tuyên bố bị cáo Phạm Xuân Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Phạm Xuân Đ 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/12/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số Methamphetamine hoàn trả sau giám định trong 01 phong bì niêm phong, có số 127/GĐKTHS (Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục và Chi cục thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Hà Nam ngày 30/3/2022).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm Xuân Đ phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Bình Lục;
- Công an huyện Bình Lục;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Chi Cục THA dân sự huyện B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hằng